

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 56/2021/HS-ST
Ngày 17 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Q.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Thu T, bà Nguyễn Thị Thu H.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Đoàn Thanh M, là Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: bà Vũ Như Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST- HS ngày 05/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, tên gọi khác: không, sinh năm 2001 tại xã G, huyện G, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn H, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: làm ruộng; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; bố đẻ không xác định, con bà Nguyễn Thị Ngải; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 15/6/2016 bị Công an thành phố Ninh Bình, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi “trộm cắp tài sản” đã được xóa; ngày 02/6/2017 bị Công an huyện G, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” đã được xóa; ngày 20/9/2017 bị Công an xã Gia Trung, huyện G, xử phạt 500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản”, đã được xóa; ngày 19/6/2019 bị Công an huyện G, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” đã được xóa; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2021, chuyển tạm giam ngày 14/6/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn H, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: phố Mới, thị trấn Me, huyện G. Vắng mặt.

Người làm chứng: anh Nguyễn Cơ Thạch. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013. Khoảng 23 giờ ngày 05/6/2021, L đang ở tại xã Y, huyện Y, tỉnh N thì có nhu cầu sử dụng ma túy, L thuê xe taxi đi đến khu vực cầu Đê, huyện Nh nhằm mục đích mua ma túy để sử dụng. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, L đi đến khu vực đường đê xã G, huyện Nh, cách khu vực cầu Đê khoảng 500m, L yêu cầu lái xe dừng ở ven đường đê. L xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết ngồi trên một chiếc xe mô tô đỗ ven đường. L đến gần hỏi: “*Anh có đồ bán không, em lấy đá, túi ba*” - ý hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng; đồng thời L lấy 300.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng xã G, khoảng 10 phút sau quay lại và đưa cho L 01 gói nhỏ gói ngoài bằng băng dính loại nilon màu đen. L xác định bên trong là ma túy nên L cầm lấy rồi đi bộ quay lại vị trí xe taxi và yêu cầu người lái xe điều khiển xe đi đến khu vực phố Mới, thị trấn Me, huyện G. L xuống xe taxi và đi bộ vào nhà nghỉ P T. Trên đường đi vào cổng nhà nghỉ P T, L nhặt 03 ống hút nhựa màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng ở ven đường. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 06/6/2021, L vào nhà nghỉ P T và thuê phòng 402. Khi vào trong phòng, L lấy 01 chai nước nhãn hiệu AQUAFINA trong tủ rồi mở gói ma túy vừa mua được để lên mặt bàn, lấy ra một phần ma túy để sử dụng bằng hình thức hút. Phần ma túy đá còn lại, L để trên mặt bàn trong phòng cùng với 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen và các dụng cụ L vừa dùng để sử dụng ma túy đá. Hồi 00 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện G phối hợp với Công an thị trấn M tiến hành kiểm tra phòng 402 nhà nghỉ P T. Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tại vị trí mặt bàn trong phòng: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,2) cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen. L khai nhận túi nilon màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy L vừa mua về nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, Tổ Công tác còn thu giữ 01 bật lửa ga màu đỏ không gắn nắp bảo vệ; 01 chai nước bằng nhựa màu trắng, loại 335 ml, trên thân chai có chữ AQUAFINA, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ tròn đều có đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ nhất gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ hai gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 28 cm (được nối từ 02 ống hút dài 14 cm), đường kính 0,5 cm và số tiền 560.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L có khối lượng 0,173 gam được ký hiệu M để gửi đi xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại bản Kết L giám định số 442/KLGD-PC09-MT ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết L:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1737 gam (không thấy một nghìn bảy trăm ba mươi bảy) gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

+ *Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1185 (Không thấy một nghìn một trăm tám mươi lăm) gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

+ *Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.*

(Tất cả được niêm phong trong một phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 442/KLGD-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển số tiền 560.000 đồng đến tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, chuyển 01 phong bì ghi số 442/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1185 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật bên trong gồm: 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,2) cm, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ không gắn nắp bảo vệ; 01 chai nước bằng nhựa màu trắng, loại 335 ml, trên thân chai có chữ AQUAFINA, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ tròn đều có đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ nhất gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ hai gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 28 cm (được nối từ 02 ống hút dài 14 cm), đường kính 0,5 cm đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G để giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS-GV ngày 05/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Nguyễn Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1, 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết L giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi L tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/6/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 442/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1185 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật bên trong gồm: 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,2) cm, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ không gắn nắp bảo vệ; 01 chai nước bằng nhựa màu trắng,

loại 335 ml, trên thân chai có chữ AQUAFINA, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ tròn đều có đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ nhất gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ hai gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 28 cm (được nối từ 02 ống hút dài 14 cm), đường kính 0,5 cm; trả lại cho bị cáo L số tiền 560.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh L gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 05/6/2021, L thuê xe taxi đi đến khu vực đường đê xã G, huyện Nh rồi xuống xe rồi đi bộ một đoạn đã gặp và mua được từ một người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ gói ngoài bằng băng dính loại nilon màu đen với số tiền là 300.000 đồng. Tuy không mở ra kiểm tra nhưng L xác định bên trong gói nhỏ là ma túy nên cầm lấy rồi đi bộ quay lại yêu cầu xe taxi đưa đến cổng nhà nghỉ P T ở khu vực phố Mới, thị trấn Me, huyện G. Trên đường đi bộ vào cổng nhà nghỉ P T, L nhặt 03 ống hút nhựa màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng ở ven đường. Sau khi thuê phòng 402, L đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì vào hồi 00 giờ 30 phút ngày 06/6/2021, Tổ công tác Công an huyện G phối hợp với Công an thị trấn M tiến hành kiểm tra phòng 402 nhà nghỉ P T, đã phát hiện và thu giữ tại vị trí mặt bàn trong phòng: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,2) cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen. L khai nhận túi nilon màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy L vừa mua về nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ những vật chứng có liên quan khác. Như vậy, rõ ràng bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1737 gam Methamphetamine đúng như kết L giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết L giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết L hành vi của bị cáo đã phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ,

Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuyh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo L là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì ghi số 442/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1185 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật bên trong gồm: 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,2) cm, 01 vỏ phong bì niêm

phong vật chứng ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ không gắn nắp bảo vệ; 01 chai nước bằng nhựa màu trắng, loại 335 ml, trên thân chai có chữ AQUAFINA, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ tròn đều có đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ nhất gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ hai gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 28 cm (được nối từ 02 ống hút dài 14 cm), đường kính 0,5 cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 560.000 đồng thu giữ của bị cáo L không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo L nhưng tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo L ngày 05/6/2021 (*theo lời khai của L*) ở khu vực đường đê xã G, huyện Nh, tỉnh N. Do L không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không có cơ sở để xác minh nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Đối với người lái xe taxi do bị cáo L không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không có cơ sở để xác minh nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Do anh Nguyễn Huy D (là chủ cơ sở kinh doanh Nhà nghỉ P T) không yêu cầu Nguyễn Văn L phải trả số tiền thuê phòng nghỉ ngày 06/6/2021 và tiền 01 chai nước uống nhãn hiệu AQUAFINA nên vấn đề này Tòa không xét. Đồng thời anh Dương không biết L cất giấu trái phép chất ma túy trong người và không biết mục đích L thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên anh Dương không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 442/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1185 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật bên trong gồm: 01 mảnh băng dính loại nilon màu đen, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,2) cm, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ không gắn nắp bảo vệ; 01 chai nước bằng nhựa màu trắng,

loại 335 ml, trên thân chai có chữ AQUAFINA, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ tròn đều có đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ nhất gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 14 cm, đường kính 0,5 cm, lỗ tròn thứ hai gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 28 cm (được nối từ 02 ống hút dài 14 cm), đường kính 0,5 cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 560.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. (Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

3. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án, hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện G;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện G;
 - Chi cục THADS huyện G;
 - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
 - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Q